

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 55/2024/HSST
Ngày 31-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tuấn.

Bà Trần Thị Thúy.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Đinh Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà:** Ông Hà Văn Thiệu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

HAN, sinh ngày 01/01/1976, tại xã LC, huyện MCC, tỉnh YB; Nơi ĐKKTT: Bản LC, xã LC, huyện MCC, tỉnh YB; Nơi ở hiện nay: Bản CK, xã NC, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông HAD, con bà LTX đều đã chết; vợ GTS đã ly hôn; có bốn con lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2002; sống chung như vợ chồng với: TTN, sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2023; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lường Duy Tuyên – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

- **Người bị hại:**

STP, sinh ngày 01/01/2003. Địa chỉ: Bản CK, xã NC, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:**

Bà Trần Bích Liên là Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh SL - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

STT, sinh năm 1996. Địa chỉ: Bản CK, xã NC, huyện ML, tỉnh SL. Vắng mặt.

STS, sinh năm 2002. Địa chỉ: Bản CK, xã NC, huyện ML, tỉnh SL. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch:* Bà Vàng Thị Dàng, địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **HAN** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

HAN, sinh ngày 01/01/1976, ở bản LC, xã LC, huyện MCC, tỉnh YB sống chung như vợ chồng với TTN, ở bản CK, xã NC, huyện ML, tỉnh SL. TTN có con gái riêng là STP, sinh ngày 01/01/2003, có sống ở nhà riêng bên cạnh. Khoảng đầu tháng 8/2023 đi hái ngô trên nương, HAN thấy TTN đi chưa đến nương, xung quanh không có ai đã nảy sinh ý định quan hệ tình dục với STP. HAN đè ngửa STP xuống đất ngồi lên bụng, một tay giữ hai tay của STP lên đầu, tay còn lại vén váy lên quan hệ tình dục một lúc, chưa xuất tinh được do sợ có người lên nương phát hiện. Sau đó HAN dọa STP không được kể với ai, nếu kể sẽ giết. Sau đó trong tháng 9/2023 đến tháng 10/2023 tại nhà trên giường của STP, HAN đe dọa giết, khống chế STP để quan hệ tình dục 09 lần (trong đó 04 lần đã thực hiện được, 05 lần chưa hoàn thành do bị chống trả quyết liệt và do sợ có người khác phát hiện), ngày cuối cùng là ngày 03/10/2023 Hàng A Nữ 02 lần sang nhà STP cũng với thủ đoạn như trên để thực hiện hành vi quan hệ tình dục với STP, nhưng bị chống trả quyết liệt và do sợ có người khác phát hiện nên không thực hiện được.

Đến ngày 03/10/2023 STP có đơn trình báo Công an huyện ML.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 quần đùi thể thao màu xanh dương, cạp quần làm bằng chun co giãn, có dây đen để thắt và buộc, trên ống quần bên trái có dòng chữ Sport. Bên trong quần có vết dịch màu trắng và màu nâu lẫn nhau, thu của HAN;

01 váy màu da cam, có văn hoa, họa tiết hình ngôi sao, cạp váy làm bằng chun co giãn màu đen, bên trong váy có các dịch màu đen, váy cũ qua sử dụng, thu của STP;

01 quần bò ngắn màu xanh, cạp quần làm bằng chun co giãn, có dây đen để thắt và buộc, trong cạp quần có chữ &DENIM by H&M, phía trước có 02 túi, quần có các dịch màu nâu, quần cũ qua sử dụng, thu của STP.

Cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường.

Ngày 06/4/2023 Cơ quan Công an huyện ML ra Quyết định trưng cầu giám định xâm hại tình dục, xác định tỷ lệ tổn thương bộ phận sinh dục, sức khỏe của STP.

Tại Kết luận giám định xâm hại tình dục số 45/KLXHTD-TTY ngày 09/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh SL kết luận: Cơ thể không bị tổn thương; Tình trạng màng trinh rách cũ điểm 7h, 10h, 3h; tại thời điểm giám định không có thai.

Ngày 10/10/2023 Cơ quan Công an huyện ML ra Quyết định trưng cầu giám định xác định mẫu dịch của STP với HAN có tinh trùng không; xác định ADN của STP trên quần đùi của HAN.

Tại Kết luận giám định số 7440/KL-KTHS ngày 10/11/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Trong mẫu dịch âm đạo không phát hiện thấy tinh trùng;

Trên chiếc váy màu da cam, chiếc quần bò của STP xác tinh trùng của HAN;

Trên chiếc quần đùi thu của HAN có ADN của STP;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người bị hại, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo HAN đủ yếu tố cấu thành tội “Hiếp dâm”.

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKS-ML ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, tỉnh SL truy tố bị cáo: HAN về tội “Hiếp dâm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 141 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo HAN phạm tội “Hiếp dâm”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo HAN từ 09 đến 10 năm tù.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; các Điều 584, Điều 585, Điều 592 của Bộ luật Dân sự.

Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc váy màu da cam, 01 chiếc quần bò của STP; 01 chiếc quần đùi thu của HAN, do không yêu cầu lấy lại.

Trách nhiệm bồi thường: Chấp nhận bị hại STP yêu cầu bị cáo HAN bồi thường tổn thất tinh thần 18.000.000, đồng.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, người bào chữa, người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Người làm chứng vắng mặt. Sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt họ vẫn đảm bảo việc giải quyết vụ án.

[2]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo HAN thừa nhận: Trong thời gian khoảng tháng 8/2023 đến đầu tháng 10/2023 đã thực hiện hành vi đe dọa giết, khống chế để giao cấu trái ý muốn của STP, sinh ngày 01/01/2003, địa chỉ ở bản CK, xã NC, huyện ML, tỉnh SL. Tổng cộng là 09 lần (trong đó 04 lần đã thực hiện được, 05 lần chưa hoàn thành do bị chống trả quyết liệt và do sợ có người khác phát hiện).

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; của bị hại, lời khai của những người làm chứng, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định xâm hại tình dục, Kết luận giám định về xác định mẫu dịch của STP với HAN có tình trùng; xác định có ADN của STP trên quần đùi của HAN.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo HAN đã thực hiện hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực giao cấu trái ý muốn 09 lần của STP. Hành vi

của bị cáo đã phạm tội “Hiếp dâm” với tình tiết định khung quy định tại điểm d “Phạm tội 02 lần trở lên” khoản 2 Điều 141 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

[4]. Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật; thực hiện các nghĩa vụ công dân; chưa có tiền án, tiền sự; Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; các Điều 584, Điều 585, Điều 592 của Bộ luật Dân sự.

Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc váy màu da cam, 01 chiếc quần bò của STP; 01 chiếc quần đùi thu của HAN, do đều không yêu cầu lấy lại.

Trách nhiệm bồi thường: Tại phiên tòa bị hại STP yêu cầu bị cáo HAN bồi thường tổn thất tinh thần 18.000.000, đồng và bị cáo nhất trí bồi thường là có căn cứ chấp nhận.

Bị cáo thuộc hộ nghèo được miễn án phí hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d “Phạm tội 02 lần trở lên” khoản 2 Điều 141; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo HAN phạm tội: “Hiếp dâm”.

Xử phạt bị cáo HAN 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 04/10/2023.

2. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; các Điều 584, Điều 585, Điều 592 của Bộ luật Dân sự.

Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy:

01 quần đùi thể thao màu xanh dương, cạp quần làm bằng chun co giãn, có dây đen để thắt và buộc, trên ống quần bên trái có dòng chữ Sport, thu của HAN;

01 váy màu da cam, có văn hoa, họa tiết hình ngôi sao, cạp váy làm bằng chun co giãn màu đen, váy cũ qua sử dụng, thu của STP;

01 quần bò ngắn màu xanh, cạp quần làm bằng chun co giãn, có dây đen để thắt và buộc, trong cạp quần có chữ &DENIM by H&M, phía trước có 02 túi, quần cũ qua sử dụng, thu của STP.

(được niêm phong theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 15/11/2023). Theo biên bản giao nhận vật chứng chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

Trách nhiệm bồi thường:

Buộc HAN có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại STP là 18.000.000, đồng (mười tám triệu đồng).

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án”.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự, dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 31/01/2024.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.